

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 02/2019/HS-ST

Ngày: 03-01-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Tùng Mận và bà Phạm Thị Tuyết Nhung

Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 346/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 344/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H** - Tên gọi khác: H chố; sinh ngày 20 tháng 12 năm 1990, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và con bà Nguyễn Thị C; Bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị Bích D (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: 01. Tại Quyết định số: 105/2016/QĐ-TA, ngày 06/5/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành quyết định là 24 tháng. Ngày 07/01/2018, chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

Nhân thân: Tại bản án số 13/2012/HSST ngày 07/02/2012, bị Toà án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 10/7/2012, chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại Quyết định số: 5437/QĐ-UBND ngày 06/9/2013, bị Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành quyết định là 24 tháng. Ngày 09/7/2015, chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/11/2018 cho đến nay, có mặt.

Bị hại: Anh Đặng Q, sinh năm: 1980; địa chỉ: Thôn Đ, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H là đối tượng nghiện chất ma túy. Do cần tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng nên vào khoảng 02 giờ sáng ngày 07/11/2018, H đi bộ từ nhà đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên, địa chỉ: Đường M, phường T, thành phố B, tìm người nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp. Khi đi đến khu vực sảnh trước phòng sinh của Khoa sản (nằm ở Tầng 2, dãy nhà A của Bệnh viện), H phát hiện thấy anh Đặng Q (sinh năm: 1980, trú tại: Thôn Đ, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông) đang nằm ngủ trên sàn nhà, bên cạnh anh Q, có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6, màu vàng, dung lượng 16GB, số Imei: 352030077030345, ở gần tay phải, sát tường. Quan sát thấy không có ai còn thức, H đi lại gần chỗ anh Q nằm, lén lút dùng tay phải với qua người anh Q lấy trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6, bỏ vào túi áo khoác bên trái đang mặc trên người rồi tẩu thoát. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, H mang chiếc điện thoại di động đi đến khu vực đường L, thành phố B, để tiêu thụ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, phát hiện, tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6, màu vàng, dung lượng 16GB, số Imei: 352030077030345.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 248/KLĐG ngày 08 tháng 11 năm 2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng, dung lượng 16Gb, số Imei: 352030077030345, đã qua sử dụng; trị giá: 3.500.000 đồng(Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra xác định: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6, màu vàng, dung lượng 16GB, số Imei: 352030077030345, là tài sản thuộc sở hữu của anh Đặng Q. Ngày 09/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Q nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, anh Q không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKS-TPBMT ngày 13/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn H, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ: 12 tháng đến 15 tháng tù.

*** Các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trao trả: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6, màu vàng, dung lượng 16GB, số Imei: 352030077030345, cho anh Đặng Q nhận quản lý, sử dụng.

Bị cáo Trần Văn H không tranh luận, bào chữa gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập, có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, truy tố đối với bị cáo Trần Văn H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 07/11/2018, tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên- địa chỉ: Đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Trần Văn H đã lén lút trộm cắp của anh Đặng Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6 với trị giá tài sản là 3.500.000 đồng(Ba triệu năm trăm ngàn đồng) thì bị phát hiện xử lý. Hành vi của bị cáo thực hiện là đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm bất hợp pháp đối với quyền sở hữu về tài sản của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo phải biết được rằng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị. Song do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười biếng lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn H đã thành khẩn khai báo; thiệt hại về tài sản không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Ngoài ra, bị cáo Trần Văn H còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã xử phạt vi phạm hành chính, hình thức xử phạt: Cảnh cáo, quy định tại Khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, là phù hợp.

[5] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự;

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trao trả: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6, màu vàng, dung lượng 16GB, số Imei: 352030077030345, cho anh Đặng Q nhận quản lý, sử dụng.

[6] Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H (H chó) phạm tội *“Trộm cắp tài sản”*

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H (H chó): 01(Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 07/11/2018.

* *Các biện pháp tư pháp*: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trao trả: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6, màu vàng, dung lượng 16GB, số Imei: 352030077030345, cho anh Đặng Q nhận quản lý, sử dụng.

* *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm ngày) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND TP. BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP. B, tỉnh Đắk Lắk;
- THA phạt tù TP. B;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Thị Trúc